

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 173/2020/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 7 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Chị Ngô Thúy N - Sinh năm 1994

Địa chỉ: Thôn H, xã P, huyện B, tỉnh Lào Cai

Và bị đơn: Anh Đỗ Chính T - Sinh năm 1989

Địa chỉ: Thôn H, xã P, huyện B, tỉnh Lào Cai

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 9 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 9 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Ngô Thúy N và anh Đỗ Chính T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Ngô Thúy N và anh Đỗ Chính T đều nhất trí thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị Ngô Thúy N trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Đỗ Gia H, sinh ngày 14/7/2018 cho đến khi cháu trưởng thành đủ 18 tuổi. Anh Đỗ Chính T có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con chung là 3.000.000 đồng/tháng (ba triệu đồng một tháng) cho đến khi cháu trưởng thành đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn anh Đỗ Chính T có quyền, nghĩa vụ thăm nom chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, chị Ngô Thúy N có đơn yêu cầu thi hành án khoản tiền cấp dưỡng nuôi con chung, nếu anh Đỗ Chính T không thi hành xong khoản tiền cấp dưỡng nuôi con chung, thì hàng tháng anh

còn phải trả lãi đối với số tiền chậm thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Về án phí: Chị Ngô Thúy N chịu cả 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền án phí ly hôn, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai số 0002518 ngày 30/7/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai. Chị Ngô Thúy N được hoàn lại số tiền chênh lệch là 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng).

Anh Đỗ Chính T phải chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền án phí cấp dưỡng định kỳ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh LC;
- VKSND huyện BT (2);
- Chi cục THADS huyện BT;
- UBND xã P;
- Đường sự (2);
- Lưu HS, TQĐ, VP.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Phạm Thị Thu Hằng